

UBND TỈNH ĐẮK LẮK  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDĐT-QLCLCNTT  
V/v hướng dẫn triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026

Đắk Lắk, ngày tháng 10 năm 2025

Kính gửi:

- UBND các xã, phường;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 5835/BGDĐT-KHCNTT ngày 23/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đơn vị triển khai, thực hiện như sau:

### I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Quán triệt và tổ chức triển khai đầy đủ nội dung Công văn số 5835/BGDĐT-KHCNTT ngày 23/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị và triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục theo Kế hoạch số 39/KH-SGDĐT ngày 29/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Đẩy nhanh tiến độ triển khai và tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

3. Đảm bảo hạ tầng CNTT, thiết bị, đường truyền ổn định phục vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, học liệu số, quản trị cơ sở giáo dục tại đơn vị.

4. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành giáo dục kết nối, liên thông các cấp đảm bảo dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống”.

5. Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số, phần mềm quản lý trường học, học bạ số, phần mềm học tập trực tuyến, thư viện số, kho học liệu số, văn bằng số.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, thanh toán không dùng tiền mặt.

7. Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm trong hoạt động dạy và học, quản lý giáo dục; thường xuyên nâng cao năng lực số cho người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và đảm bảo môi trường học tập số.

### II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

#### 1. Nâng cao năng lực số, nhận thức và đổi mới sáng tạo trong nhà trường

- Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 39/KH-SGDĐT đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh bằng nhiều hình thức linh hoạt (hội nghị trực tiếp, trực tuyến, sinh hoạt chuyên môn, cắm nang điện tử).

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục chủ động tham mưu cho Sở GDĐT, UBND xã, phường triển khai các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, đảm bảo liên thông dữ liệu, chia sẻ thông tin và thực hiện dịch vụ công trực tuyến đúng quy định.

- Căn cứ kế hoạch chuyển đổi số của địa phương, các cơ sở giáo dục lồng ghép, đồng bộ các hoạt động vào chương trình chuyển đổi số cấp xã/phường.

- Thực hiện các chương trình bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng nền tảng số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và STEM/STEAM cho cán bộ, giáo viên trong năm học 2025-2026.

- Phát động phong trào “*Đổi mới, sáng tạo trong dạy học và quản lý giáo dục trên nền tảng số*” tại mỗi trường; xây dựng cộng đồng học tập trực tuyến, chia sẻ kinh nghiệm và tạo kho học liệu số mở của đơn vị.

## **2. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá**

- Tiếp tục triển khai Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; khai thác tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến, theo dõi và phân tích quá trình học tập của người học; đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Nghiên cứu, áp dụng triển khai các mô hình dạy, học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng kết hợp, tăng tương tác, trải nghiệm, phù hợp với điều kiện, nhu cầu thực tế.

- Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm, có lộ trình phù hợp từng cấp học, từng địa phương, từng nhóm đối tượng, với quan điểm lấy người học làm trung tâm, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng tiên phong; đội ngũ nhà giáo phải thường xuyên cập nhật, đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi AI trong giáo dục.

- Tích cực, chủ động xây dựng học liệu số dùng chung phục vụ công tác giảng dạy, học tập và kiểm tra, đánh giá.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính tại những nơi có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục triển khai thí điểm Mô hình xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ Căn cước gắn chip điện tử tại 17 trường trung học phổ thông được cung cấp thiết bị, hệ thống nền tảng thi trực tuyến, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, làm tiền đề triển khai mở rộng trong các kỳ thi.

- Tăng cường nâng cao năng lực số, năng lực AI cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học; ưu tiên các nội dung gắn với thực tế công việc như kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước, quản trị nhà trường, dạy học, xây dựng học liệu số, tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng AI tổ chức hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

### **3. Chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về giáo dục, quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục**

- Triển khai phần mềm quản trị nhà trường, kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; đảm bảo 100% người học, nhà giáo được định danh thống nhất và quản lý bằng hồ sơ số; từng bước ứng dụng AI phân tích dữ liệu, hỗ trợ công tác quản trị nhà trường.

- Triển khai học bạ số, văn bằng số theo kế hoạch và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối cơ sở dữ liệu các cấp đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

### **4. Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thanh toán số**

- Tổ chức đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến; đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng trên Cổng dịch vụ công quốc gia mức độ toàn trình; triển khai tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

- Thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý học phí, quản lý các khoản thu của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

## **III. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI**

1. Kiện toàn tổ chức, nhân sự: Phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục tại mỗi đơn vị.

2. Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục mầm non theo các văn bản của Bộ GDĐT phù hợp với thực tế tại địa phương.

3. Tăng cường công tác thể chế: Các cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu giáo dục lưu ý việc tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về bảo vệ dữ liệu cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục; ban hành các hướng dẫn, quy chế sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, bảo đảm quyền riêng tư trong hoạt động giáo dục

4. Về đảm bảo nguồn lực và hạ tầng kỹ thuật: Tham mưu bố trí kinh phí, nguồn lực để duy trì, nâng cấp hạ tầng CNTT, trang thiết bị dạy học số.

5. Về tuyên truyền, tập huấn: Nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, học sinh; phát động Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục; triển

khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10/10 hàng năm.

6. Về xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số: Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ việc triển khai tại các đơn vị; tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. UBND các xã, phường, các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện, gửi về Sở GDĐT trước ngày 12/10/2025.

2. Báo cáo thống kê giáo dục

- Các cơ sở giáo dục cập nhật số liệu vào phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành (<http://csdl.moet.gov.vn>). Số liệu đầu kỳ trước ngày 30/9/2025, cuối kỳ trước ngày 31/5/2026, đảm bảo tính chính xác, đầy đủ.

- UBND các xã, phường và các phòng chuyên môn thuộc Sở GDĐT phê duyệt số liệu đầu kỳ trước ngày 15/10/2025, số liệu cuối kỳ trước ngày 15/6/2026 để tổng hợp gửi Bộ.

3. Báo cáo sơ kết, tổng kết nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

UBND các xã, phường và các đơn vị trực thuộc gửi báo cáo sơ kết trước ngày 15/01/2026; tổng kết trước ngày 15/6/2026 qua Phòng Quản lý chất lượng – Công nghệ thông tin, Sở GDĐT.

Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ Phòng Quản lý chất lượng – Công nghệ thông tin, Sở GDĐT để tổng hợp, báo cáo và xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng CMNV;
- Lưu: VT, QLCLCNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lưu Tiến Quang**